

[porno](#) [porn](#)



T ng t nh kho n đ u t vào công ty con, khi l p BCTCHN, c n thi t ph i lo i tr các kho n l i (l) ch a th c hi n t các giao d ch n i b gi a công ty m và công ty liên k t. Tuy nhiên, ph ng pháp lo i tr không gi ng nhau đ i v i hai kho n m c đ u t này. C s c a s khác bi t này là ph ng pháp h p nh t theo t ng kho n m c (line by line consolidation) đ c áp d ng đ i v i kho n đ u t vào công ty con và ph ng pháp h p nh t m t dòng (line by line consolidation) đ c áp d ng đ i v i kho n đ u t vào công ty liên k t. Ngoài ra, ph n l i ích kinh t c a c đông khác không ph i là đ n v đ u t không trình bày trên BCTCHN. V c b n, các qu c gia khác nhau trên th gi i đ u nh t quán v cách th c lo i tr các giao d ch n i b gi a công ty m và công ty liên k t trên c s nh ng nguyên t c c b n sau:

Th nh t: Các kho n đ u ch nh ho c lo i tr ch đ c th c hi n cho nh ng giao d ch gi a công ty m và công ty liên k t làm phát sinh kho n l i (l) ch a th c hi n. Do v y, không gi ng nh ph ng pháp lo i tr giao d ch n i b gi a công ty m và công ty con, các nghi p v không có đ c đ i m trên đây thì không c n thi t ph i th c hi n lo i tr , ví d kho n ph i thu c a công ty liên k t đ i v i công ty m ho c kho n t i n l i ph i tr cho công ty liên k t và ng c l i.

Th hai: Các kho n đ u ch nh gi a công ty m và công ty liên k t đ c xác đ nh theo t l l i ích kinh t c a công ty m trong công ty liên k t, b t k đó là nghi p v xuôi chi u hay nghi p v ng c chi u.

Tuy nhiên, ph ng pháp lo i tr l i (l) ch a th c hi n phát sinh t nh ng giao d ch n i b gi a công ty m và công ty liên k t th c s ch a nh t quán trong c lý lu n và th c ti n. Ví d sau đây đ c đ a ra đ minh h a cho các đ nh kho n đ c áp d ng cho các ph ng pháp khác nhau này:

Gi đ nh công ty m A có t l quy n bi u quy t (đ ng th i là t l l i ích kinh t) vào công ty

Administrator 0000 00000000.

0000, 29/4/2014 06:25 - 0000 00000 0000, 29/4/2014 06:30

liên kết B là 30%. Lãi nội bộ chưa được thực hiện cuối kỳ nghiệp vụ giao dịch nội bộ giữa công ty mẹ A và công ty liên kết B là 200.000.000 đồng.

Phương pháp thực hiện là loại trừ các khoản lãi (lỗ) chưa được thực hiện vào 2 khoản mục liên quan; Lãi (lỗ) được trừ vào công ty liên kết và Được trừ vào công ty liên kết. Theo đó, nội dung khoản lãi chưa thực hiện được phân bổ cho công ty được trừ thì được điểu chỉnh theo bút toán:

Nợ TK lãi được trừ vào công ty liên kết: 200.000.000 đồng

Có TK được trừ vào công ty liên kết 200.000.000 đồng

Nội dung khoản lãi chưa thực hiện được phân bổ cho công ty được trừ thì được điểu chỉnh theo bút toán ngược lại bút toán trên đây. Mục phân bổ lãi (lỗ) chưa thực hiện cho công ty được trừ là giữa nhau cho các trường hợp nghiệp vụ ngược chiều và nghiệp vụ xuôi chiều. Các số khoa học của cách loại trừ này đó là khoản lãi (lỗ) chưa thực hiện được phải được điểu chỉnh vào những khoản mục có liên quan đến phương pháp vốn chủ sở hữu, cụ thể là hai khoản mục trong bút toán điểu chỉnh trên đây.

Phương pháp thực hiện hai là loại trừ khoản lãi (lỗ) chưa thực hiện thông qua một cách thức thực hiện với phương pháp loại trừ lãi (lỗ) phát sinh từ giao dịch nội bộ giữa công ty mẹ công ty con. Theo đó, các giao dịch này được phân chia thành hai loại: nghiệp vụ xuôi chiều và nghiệp vụ ngược chiều. Đối với nghiệp vụ xuôi chiều, mục nội nhu cầu chưa được thực hiện được gộp vào chỉ tiêu nội nhu cầu trên sổ sách kế toán của đơn vị được trừ và chỉ tiêu hàng tồn kho trên sổ sách kế toán của công ty liên kết. Do vậy, bút toán loại trừ lãi chưa thực hiện cho loại nghiệp vụ này đối với công ty được trừ sẽ là:

Nợ TK Nội nhu cầu trên sổ sách (hoặc giá vốn hàng bán): 200.000.000

Có TK Được trừ vào công ty liên kết: 200.000.000

Administrator 0000 00000000.

0000, 29 40 2014 06:25 - 0000 00000 0000, 29 40 2014 06:30

Đội vốn nội ngoại nghiệp và ngân sách chi u, số lãi nhuần phát sinh từ nghiệp vụ bán hàng được ghi nhận trên sổ sách kế toán của công ty liên kết, hàng tồn kho được ghi trên sổ sách của đơn vị đầu tư. Do vậy, bút toán loại trừ của khoản lãi chưa thực hiện sau khi đội vốn công ty đầu tư:

Nợ TK lãi đầu tư vào công ty liên kết: 200.000.000

Có TK Hàng tồn kho: 200.000.000

Phương pháp thặng dư là ghi nhận khoản lãi chưa thực hiện được như là phần lãi nhuần hoãn lại đội vốn nội ngoại nghiệp và xuất chi u. Lý do là đội vốn nội ngoại nghiệp này, vốn đầu là hoãn lại số lãi nhuần chưa thực hiện được. Bút toán thực hiện việc loại trừ này là:

Nợ TK Lãi nhuần trích thu (giá vốn hàng bán): 200.000.000

Đội vốn các nghiệp vụ ngân sách chi u, số lãi (lỗ) chưa thực hiện được có thể được xử lý theo phương pháp thặng dư hoặc phương pháp thặng dư hai.

Trong ba phương pháp trên đây, phương pháp thặng dư được áp dụng phổ biến và rộng rãi với lý do là nó phản ánh đúng quan điểm của phương pháp vốn chủ sở hữu. các khoản mục liên quan đến phương pháp vốn chủ sở hữu đội vốn nội ngoại nghiệp tổng dòng là Đầu tư vào công ty liên kết được trình bày trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất và lãi đầu tư vào công ty liên kết được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Chính vì vậy, phương pháp loại trừ này được áp dụng rộng rãi trên thế giới.

Trong giai đoạn hiện nay, nhiều tập đoàn kinh tế Việt Nam đã và đang lập BCTCHN trong điều kiện khung pháp lý chưa hoàn thiện. Theo nghĩ, Bộ Tài chính nên ban hành bổ sung các quy định, hướng dẫn chế độ hạch toán và đầu tư bổ sung hướng dẫn và đầu tư bổ sung hướng dẫn các tập đoàn kinh tế lập BCTCHN và đầu tư bổ sung tính nhất quán số liệu BCTCHN giữa các tập đoàn kinh tế khác nhau trong nền kinh tế ./.

Administrator
 .

, 29 4
 2014 06:25 -
 , 29 4
 2014 06:30

Theo Vacpca